TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 535/2026/QĐ-PT	*Vĩnh Long, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ánh Bình
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Đăng
Ông Lê Minh Đạt

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2026/DS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long bị kháng cáo như sau:

Ngày 30/01/2026, ngày 09/02/2026 và ngày 11/02/2026 bà Nguyễn Thị L, bà Lê Thị M và ông Lê Quang Đ kháng cáo bản án sơ thẩm, cụ thể:

Bà Nguyễn Thị L yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu độc lập của bà L.

Bà Lê Thị M yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị M1.

Ông Lê Quang Đ yêu cầu hủy bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị M1 nộp đơn xin rút lại toàn bộ nội dung đơn khởi kiện; bị đơn bà Lê Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2026/DS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 259/2026/TLPT-DS, ngày 13 tháng 4 năm 2026, về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất và chia thừa kế theo pháp luật",* giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị M1, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1963

Địa chỉ: số D đường L, Tổ A, khu phố P, Phường B, tỉnh Đồng Nai.

-Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963

-Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

-Anh Lê Quang T1, sinh năm 1987

-Chị Lê Thị Mai Q, sinh năm 1990

-Chị Lê Thị Thu N, sinh năm 1992

-Anh Lê Nguyễn Tấn P, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: ấp Bến Bàu, xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long

2.Về chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm:

Các đương sự phải chịu chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm theo Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2026/DS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long.

2.1.Về chi phí tố tụng:

Về chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chổ và định giá, thu thập quy trình: 20.122.710đ (hai mươi triệu, một trăm hai mươi hai nghìn, bảy trăm mười đồng), ông Đ, bà L, bà M, bà M1 phải chịu, cụ thể như sau:

Bà Lê Thị M1 tự nguyện chịu số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và đã tạm ứng xong.

Bà Nguyễn Thị L phải chịu số tiền 4.278.784đ (bốn triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm tám mươi bốn đồng) và đã tạm ứng xong.

Buộc ông Lê Quang Đ và bà Lê Thị M phải trả lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền 2.418.176đ (hai triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm bảy mươi sáu đồng).

Buộc bà Lê Thị M phải trả lại cho bà Lê Thị M1 số tiền 9.425.750đ (chín triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

2.2. Về án phí:

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2026/DS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long.

Bà Nguyễn Thị L, chị Lê Thị Mai Q và chị Lê Thị Thu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 22.855.200đ (hai mươi hai triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn, hai trăm đồng), nhưng bà L được miễn nộp số tiền 7.618.400đ (bảy triệu, sáu trăm mười tám nghìn, bốn trăm đồng). Buộc chị Lê Thị Mai Q, chị Lê Thị Thu N phải nộp số tiền 15.236.800đ (mười lăm triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng) , nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0011931 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Vĩnh Long). Buộc chị N và chị Q còn phải nộp tiếp số tiền 13.236.800đ (mười ba triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng) án phí.

- *Án phí dân sự phúc thẩm:* ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị L và bà Lê Thị M là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí nên các đương sự được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- TAND Khu vực 8- VL;
- Phòng THADS khu vực 8 – VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Ánh Bình